

Cà Mau, ngày 27 tháng 03 năm 2026

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP,
VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI,
VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO NGHỊ
QUYẾT QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, NỘI
DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ TỪ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CHO CÁC
DỰ ÁN CÔNG NGHỆ SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án công nghệ số. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật:

Nghị quyết xuất phát từ yêu cầu cụ thể hóa các quy định của pháp luật hiện hành về phát triển công nghiệp công nghệ số, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; đồng thời triển khai chủ trương của Trung ương và của tỉnh về thu hút đầu tư, phát triển các ngành, lĩnh vực công nghệ cao, nhất là sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số, công nghiệp bán dẫn và trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo. Thực tiễn trên địa bàn tỉnh, cho thấy nhu cầu ban hành cơ chế hỗ trợ bằng ngân sách tỉnh đối với các dự án thuộc lĩnh vực này là cần thiết nhằm tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp đầu tư, nâng cao năng lực sản xuất - nghiên cứu, phát triển nguồn nhân lực số, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thúc đẩy tăng trưởng bền vững của tỉnh.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá:

- Xác định dự thảo có phát sinh thủ tục hành chính (TTHC) hay không, và nếu có thì đánh giá tính cần thiết, hợp lý, hợp pháp, chi phí tuân thủ.
- Đánh giá yếu tố phân quyền/phân cấp trong cơ chế xét duyệt hỗ trợ.
- Đánh giá mức độ thúc đẩy khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của tỉnh từ chính sách.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

a) Xác định TTHC trong dự thảo

Dự thảo Nghị quyết quy định thiết lập trình tự, thủ tục xét duyệt, hỗ trợ cho tổ chức, doanh nghiệp và yêu cầu nộp hồ sơ đề nghị xác nhận dự án thuộc đối tượng hỗ trợ. Thành phần hồ sơ, biểu mẫu được quy định tại Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị.

Đây là thủ tục hành chính cấp tỉnh liên quan đến tiếp nhận – thẩm định – ra quyết định hỗ trợ ngân sách.

b) Phân loại TTHC

- TTHC ban hành mới: Thủ tục “Hỗ trợ các dự án công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

- Không có TTHC sửa đổi/bổ sung/bãi bỏ/giữ nguyên từ văn bản cũ được nêu cụ thể trong dự thảo.

c) Đánh giá sự cần thiết

- TTHC là cần thiết vì:

+ Hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước phải có quy trình xét duyệt rõ ràng để đảm bảo công khai, minh bạch, chống trùng lặp, đúng đối tượng.

+ Các dự án thuộc lĩnh vực công nghệ số, bán dẫn, Trung tâm trí tuệ nhân tạo (AI) có vốn lớn, rủi ro cao nên cần cơ chế thẩm định, hội đồng đánh giá, quyết định bởi UBND tỉnh.

d) Đánh giá tính hợp lý

- Trình tự các bước (tiếp nhận → thành lập hội đồng → thẩm định → tổng hợp → Chủ tịch UBND quyết định → thông báo kết quả, triển khai hỗ trợ) là phù hợp thực tiễn quản lý đầu tư công, hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp.

+ Thời hạn xử lý ở từng bước đều được quy định cụ thể giúp minh bạch tiến độ.

+ Hồ sơ yêu cầu đơn giản, chủ yếu là văn bản đề nghị; minh chứng đáp ứng tiêu chí, điều kiện và giấy đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư. Quy định nộp kèm hồ sơ điện tử PDF ký số góp phần thúc đẩy dịch vụ công toàn trình, giảm thời gian đi lại, phù hợp định hướng chuyển đổi số của tỉnh.

đ) Đánh giá tính hợp pháp

Thẩm quyền ban hành TTHC cấp tỉnh thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Quy định này cụ thể hóa việc hỗ trợ đối với các dự án công nghệ số trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Luật Công nghiệp công nghệ số.

Trình tự, thủ tục được xây dựng kèm theo Nghị quyết (văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành) là hình thức văn bản đúng thẩm quyền để quy định về việc sử dụng ngân sách địa phương.

e) Chi phí tuân thủ

Chi phí tuân thủ dự kiến ở mức trung bình - thấp, chủ yếu là chi phí chuẩn bị hồ sơ, ký sổ, gửi nộp và phối hợp thẩm định. Chi phí hồ sơ là tỷ lệ nhỏ so với chi phí hỗ trợ dự án (tối đa 15 tỷ).

(Kèm theo Biểu mẫu đánh giá tác động thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

2. Việc phân quyền, phân cấp (nếu trong dự thảo văn bản có quy định về phân quyền, phân cấp):

- Dự thảo không quy định phân quyền/phân cấp mới giữa 2 cấp chính quyền (tỉnh - xã).

- Tuy nhiên, có phân công thẩm quyền nội bộ cấp tỉnh:

+ Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định, tổng hợp kết quả.

+ Hội đồng thẩm định (liên ngành) đánh giá, kết luận hồ sơ.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hỗ trợ.

Không phát sinh yêu cầu phân cấp xuống cấp xã nên không tạo rủi ro về chồng chéo thẩm quyền.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Mức độ thúc đẩy

- Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho 3 nhóm dự án trọng điểm:

+ Dự án sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm.

+ Dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn.

+ Dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo.

Đây là các lĩnh vực lõi của công nghiệp công nghệ số, có tác động lan tỏa mạnh tới chuyển đổi số địa phương.

b) Nội dung hỗ trợ và tính định hướng

Hỗ trợ đối với các dự án trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số quy định tại khoản 4 Điều 28 của Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện hình thành năng lực sản xuất công nghệ cao tại tỉnh.

“Mức hỗ trợ 2% chi phí đầu tư của dự án nhưng tối đa không quá 15 tỷ đồng/dự án theo tổng mức đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt” nhằm định hướng khuyến khích dự án quy mô lớn, chất lượng cao và tránh dàn trải ngân sách.

c) Tác động dự kiến

- Thu hút đầu tư công nghệ cao, tăng năng lực sản xuất sản phẩm số, bán dẫn, trung tâm AI của tỉnh.

- Tạo việc làm chất lượng cao, nâng kỹ năng số, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng số hóa.

4. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo, qua đó góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

Các điều kiện tham gia chính sách yêu cầu doanh nghiệp phải đáp ứng tiêu chí về năng lực công nghệ, nguồn nhân lực chuyên môn và có kế hoạch thương mại hóa sản phẩm rõ ràng, nhằm khuyến khích đầu tư chiều sâu, nâng cao trình độ công nghệ của doanh nghiệp tại tỉnh. Để tổ chức triển khai hiệu quả, địa phương cần bảo đảm nguồn lực ngân sách phù hợp, xây dựng hướng dẫn kỹ thuật chi tiết, nâng cao năng lực thẩm định công nghệ của cơ quan chuyên môn, đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện quản lý hồ sơ theo hướng số hóa, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách.

5. Đánh giá bảo đảm bình đẳng giới

Dự thảo không đặt ra quy định riêng có tác động phân biệt giới; đối tượng hỗ trợ là doanh nghiệp vì vậy không phát sinh rủi ro bất bình đẳng; không cần thiết kể TTHC hay biện pháp riêng về giới trong chính sách này.

6. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Dự thảo không có quy định riêng về dân tộc, không đặt điều kiện loại trừ hay ưu tiên bất hợp lý theo dân tộc.

Chính sách hỗ trợ dự án công nghệ số có khả năng tạo lợi ích chung cho toàn tỉnh, không cần bổ sung nội dung đặc thù dân tộc trong quy định hiện tại./.